BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐỀ THI TUYỂN SINH ĐẠI HỌC NĂM 2010 Môn: TOÁN; Khối: A

ĐỀ CHÍNH THỰC

Thời gian làm bài: 180 phút, không kể thời gian phát đề

I. PHẦN CHUNG CHO TẤT CẢ THÍ SINH (7,0 điểm)

Câu I (2,0 điểm)

Cho hàm số $y = x^3 - 2x^2 + (1 - m)x + m$ (1), m là tham số thực.

- 1. Khảo sát sự biến thiên và vẽ đồ thị của hàm số khi m = 1.
- 2. Tìm m để đồ thị của hàm số (1) cắt trục hoành tại 3 điểm phân biệt có hoành độ x_1 , x_2 , x_3 thoả mãn điều kiện $x_1^2 + x_2^2 + x_3^2 < 4$.

Câu II (2,0 điểm)

1. Giải phương trình
$$\frac{(1+\sin x + \cos 2x)\sin\left(x+\frac{\pi}{4}\right)}{1+\tan x} = \frac{1}{\sqrt{2}}\cos x.$$

2. Giải bất phương trình
$$\frac{x - \sqrt{x}}{1 - \sqrt{2(x^2 - x + 1)}} \ge 1$$
.

Câu III (1,0 điểm) Tính tích phân
$$I = \int_{0}^{1} \frac{x^2 + e^x + 2x^2 e^x}{1 + 2e^x} dx$$
.

Câu IV (1,0 điểm) Cho hình chóp S.ABCD có đáy ABCD là hình vuông cạnh a. Gọi M và N lần lượt là trung điểm của các cạnh AB và AD; H là giao điểm của CN với DM. Biết SH vuông góc với mặt phẳng (ABCD) và $SH = a\sqrt{3}$. Tính thể tích khối chóp S.CDNM và tính khoảng cách giữa hai đường thẳng DM và SC theo a.

Câu V (1,0 điểm) Giải hệ phương trình
$$\begin{cases} (4x^2 + 1)x + (y - 3)\sqrt{5 - 2y} = 0 \\ 4x^2 + y^2 + 2\sqrt{3 - 4x} = 7 \end{cases} (x, y \in \mathbb{R}).$$

II. PHẦN RIÊNG (3,0 điểm)

Thí sinh chỉ được làm một trong hai phần (phần A hoặc B)

A. Theo chương trình Chuẩn

Câu VI.a (2,0 điểm)

- 1. Trong mặt phẳng tọa độ Oxy, cho hai đường thẳng d₁: √3 x + y = 0 và d₂: √3 x − y = 0. Gọi (T) là đường tròn tiếp xúc với d₁ tại A, cắt d₂ tại hai điểm B và C sao cho tam giác ABC vuông tại B. Viết phương trình của (T), biết tam giác ABC có diện tích bằng √3/2 và điểm A có hoành độ dương.
- 2. Trong không gian toạ độ Oxyz, cho đường thẳng Δ : $\frac{x-1}{2} = \frac{y}{1} = \frac{z+2}{-1}$ và mặt phẳng (P): x-2y+z=0. Gọi C là giao điểm của Δ với (P), M là điểm thuộc Δ . Tính khoảng cách từ M đến (P), biết $MC = \sqrt{6}$.

Câu VII.a (1,0 điểm) Tìm phần ảo của số phức z, biết $\overline{z} = (\sqrt{2} + i)^2 (1 - \sqrt{2}i)$.

B. Theo chương trình Nâng cao

Câu VI.b (2,0 điểm)

- 1. Trong mặt phẳng toạ độ Oxy, cho tam giác ABC cân tại A có đỉnh A(6; 6); đường thẳng đi qua trung điểm của các cạnh AB và AC có phương trình x + y 4 = 0. Tìm toạ độ các đỉnh B và C, biết điểm E(1; -3) nằm trên đường cao đi qua đỉnh C của tam giác đã cho.
- 2. Trong không gian toạ độ Oxyz, cho điểm A(0; 0; -2) và đường thẳng Δ : $\frac{x+2}{2} = \frac{y-2}{3} = \frac{z+3}{2}$. Tính khoảng cách từ A đến Δ . Viết phương trình mặt cầu tâm A, cắt Δ tại hai điểm B và C sao cho BC = 8.

Câu VII.b (1,0 điểm) Cho số phức
$$z$$
 thỏa mãn $z = \frac{(1-\sqrt{3}i)^3}{1-i}$. Tìm môđun của số phức $z + iz$.

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ và tên thí sinh:...; Số báo danh....